

Số: 307/2020/QĐST - HNGĐ

Gò Vấp, ngày 24 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 130/2020/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Hồng Q, sinh năm: 1955

- Bà Vũ Thị T, sinh năm: 1959

Cùng địa chỉ: Đường T, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Phạm Hồng Q và bà Vũ Thị T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 00035, ngày 31 tháng 5 năm 1980 của Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn ghi ngày 04/02/2020, biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/3/2020, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Q và bà T thật sự tự nguyện ly hôn, con chung đã trưởng thành, tài sản chung tự thỏa thuận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể

như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hồng Q và bà Vũ Thị T cùng thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 00035, ngày 31 tháng 5 năm 1980 của Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Hồng S, sinh năm: 1981 và Phạm Hồng T, sinh năm: 1990 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Hồng Q và bà Vũ Thị T được miễn nộp tiền lệ phí theo quy định tại Điểm đ Khoản 1, Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Viễn Thoa